

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 55/2021/HSST**

**Ngày 31/3/2021**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Cường**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Hữu Tính**  
2/ Ông **Nguyễn Công Thành**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Dũng** là Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa

**Bà Trần Thủy Hải** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/HSST ngày 27 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Phi Á** (tên gọi khác B), sinh năm: 1987 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: khu phố 10, phường P, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông: Nguyễn Tiến D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có chồng, có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 07/02/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chấp ma túy”, theo Bản án số: 11/2018/HSST Chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/3/2020.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 30/8/2020 đến nay.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

**+/ Người làm chứng:**

**1. Bà Hồ Thị O**, sinh năm 1968

Địa chỉ: số nhà 238, tổ 6, khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**2. Chị Nguyễn Thị Kim Y**, sinh năm 1996

Địa chỉ: khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**3. Anh Võ Chí C**, sinh năm 1995

Địa chỉ: số nhà 238, tổ 6, khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**4. Anh Phạm Chí H**, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

**5. Anh Trần Văn L**, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Chị Y, anh C, anh H, anh L và bà O vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Bị cáo Nguyễn Thị Phi Á là đối tượng sử dụng ma túy có tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy; khi chấp hành án tại trại giam Z30D Bộ Công an, bị cáo Á quen biết với Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1996, trú tại khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Sáng ngày 30/08/2020, bị cáo xuống thị trấn D, huyện Thống Nhất chơi. Trên đường ra trạm xe bus tại Công viên Lê Thị R (Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo nhờ đối tượng xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) mua 4.500.000đ ma túy đá. Bị cáo đón xe bus xuống thị trấn D và được Nguyễn Thị Kim Y chở vào nhà bạn trai của Y là Võ Chí C, sinh năm 1995, trú tại số nhà 238, tổ 6, khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Cùng lúc này có Phạm Chí H, sinh năm 1985, trú tại ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất và Trần Văn L, sinh năm 1997, trú tại xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đều là đối tượng nghiện ma túy đến chơi nhà Võ Chí C. Bị cáo Á lấy một ít ma túy đá đựng ở 01 túi nilon nhỏ, rồi H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mang theo để chơi ma túy ngay trước phòng ngủ của C. Trong lúc bị cáo Á, H đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Thống Nhất kiểm tra, phát hiện, bắt giữ bị cáo Nguyễn Thị Phi Á cùng tang vật như trên. *(bút lục số 86 - 99)*

Tại kết luận giám định số 2102/KLGD-PC09 ngày 07/09/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu: M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4170 gam, loại: Methamphetamine; Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu: M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 30,0279 gam, loại: Methamphetamine. *(bút lục số 48)*

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Phi Á đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm:

- 04 túi nilon chứa ma túy có khối lượng còn lại sau giám định: 30,349 gam, loại Methamphetamine; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ trắng của bị cáo Nguyễn Thị Phi Á. Qua điều tra xác minh, không liên quan đến nội dung vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 12/VKS-HS ngày 26/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phi Á phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo.

Từ những căn cứ trên, áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phi Á từ 11 (mười một) năm tù đến 12 (mười hai) năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy 04 túi nilon chứa ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 30,349 gam, loại Methamphetamine và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đối với đối tượng chở bị cáo Á đi mua ma túy để sử dụng theo lời khai của bị cáo Á, Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo Cơ quan điều tra Công an Quận 10, Tp Hồ Chí Minh xác minh làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phi Á đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Phi Á đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ và Kết luận giám định số 2102/KLGD ngày 07/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ, 00 phút, ngày 06/8/2020, tại số nhà 238 tổ 6, khu phố P, thị trấn D, huyện Thống Nhất bị cáo Nguyễn Thị Phi Á đã có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, loại ma túy mà bị cáo Á tàng trữ là Methamphetamine, có trọng lượng 30,4449 gam. Theo quy định Methamphetamine là chất ma túy bị cấm tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố hành vi như trên của bị cáo Nguyễn Thị Phi Á về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất an ninh trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử

dụng, đồng thời góp phần làm gia tăng các loại tội phạm khác nên cần có mức án đủ nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 07/02/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 11/2018/HSST chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/3/2020. Bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần áp dụng để xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về vật chứng của vụ án:

[5.1] 01 gói niêm phong bì số 2102/KLGD-PC09 ngày 07/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai, 01 (một) bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là tang vật phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia mà đồ trắng là tài sản của bị cáo Á không liên quan đến vụ án, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ. Bị cáo đã nhận lại tài sản và không có ý kiến hay yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về các nội dung khác: Đối với đối tượng chạy xe ôm chở bị cáo Á đi mua ma túy theo lời khai của bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất đã thông báo Cơ quan điều tra Công an Quận 10, Tp Hồ Chí Minh xác minh làm rõ, khi nào có kết quả xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 và điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Phi Á**, (tên gọi khác B) phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

[3] Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Phi Á**, (tên gọi khác B) **11 (mười một) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2020.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[4.2] Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định là 30,349 gam loại Methamphetamine trong gói niêm phong bì số 2102/KLGD-PC09 ngày 07/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy

là tang vật phạm tội (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

[5] Về án phí:

[5.1] Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5.2] Buộc bị cáo Nguyễn Thị Phi Ân phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- Công an tỉnh Đồng Nai (phòng hồ sơ)
- VKSND H.Thống Nhất;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- CA h. Thống Nhất;
- Chi cục THA h. Thống Nhất;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**Vũ Mạnh Cường**